

Số: 1399 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ);
Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;
Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2605/TTr-SNNMT-CCTL ngày 29 tháng 01 năm 2026; báo cáo thẩm định của Giám đốc Sở Nội vụ tại Báo cáo số 3313/BC-SNV ngày 27 tháng 02 năm 2026 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Các nội dung chi đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp), Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (trước sắp xếp), Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trước sắp xếp) chấp thuận chủ trương từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục sử dụng từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh và thực hiện thanh quyết toán theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực II, Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các sở, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục QLDD và PCTT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Kho bạc Nhà nước KV II;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng VX, ĐT;
- Trung tâm TTĐT Thành phố;
- Lưu: VT, VX/Y.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 1399 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Điều 1. Quy định chung

1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tên gọi, vị trí pháp lý và tư cách pháp nhân của Quỹ

a) Tên gọi: Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên giao dịch quốc tế: Ho Chi Minh City Disaster Management Fund.

- Tên giao dịch quốc tế viết tắt: HCMDMF.

- Trụ sở làm việc của Quỹ: Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: số 63 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Vị trí pháp lý và tư cách pháp nhân

Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Quỹ) là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập, có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước khu vực II và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Quỹ

1. Hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.

2. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính.

3. Thực hiện chế độ báo cáo, phê duyệt quyết toán, kế toán, kiểm toán, quản lý tài sản theo quy định tại Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và các quy định của pháp luật liên quan.

4. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Công bố công khai về quy chế hoạt động, kết quả hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai, báo cáo tình hình thực hiện Quỹ theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Cơ quan quản lý Quỹ

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ quan thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai) là Cơ quan quản lý Quỹ; sử dụng bộ máy của Sở Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan quản lý Quỹ.

2. Cơ quan quản lý Quỹ gồm có Giám đốc, các Phó Giám đốc, cơ quan thường trực của Quỹ, Kế toán trưởng, công chức, viên chức làm việc theo chế độ kiêm nhiệm hoặc biệt phái.

a) Giám đốc Quỹ là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. Giám đốc Quỹ là đại diện theo pháp luật của Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố; được ký hợp đồng theo quy định của pháp luật đối với một số công việc phục vụ hoạt động của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Các Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

c) Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực của Quỹ, chủ trì phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương, đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Cơ quan quản lý Quỹ.

d) Kế toán trưởng (hoặc nhân sự phụ trách kế toán), công chức, viên chức kiêm nhiệm, biệt phái tại Cơ quan quản lý Quỹ do Giám đốc Quỹ quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Thay mặt Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý các hoạt động của Quỹ; được sử dụng con dấu của Quỹ và bộ máy điều hành của Quỹ để thực hiện nhiệm vụ.

b) Tiếp nhận, quản lý kinh phí đóng góp của các tổ chức và cá nhân cư trú trên địa bàn Thành phố theo quyết định, kế hoạch thu Quỹ hàng năm của Ủy ban nhân dân Thành phố và các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

c) Chi hỗ trợ từ Quỹ cho các hoạt động phòng chống thiên tai, điều chuyển Quỹ hỗ trợ cho các địa phương khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch hoạt động, thu, chi Quỹ hàng năm trên địa bàn Thành phố theo quy định.

đ) Tổng hợp các trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ hàng năm theo quy định hiện hành từ Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ từ Quỹ Phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức đề nghị; tổ chức kiểm tra, rà soát và đề xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

g) Hằng năm, báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch tài chính năm sau và quyết toán thu, chi quỹ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố cùng với báo cáo dự toán và quyết toán ngân sách địa phương. Đồng thời, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và tổng kết năm về công tác quản lý, thu - chi, quyết toán Quỹ theo quy định. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo kết quả hoạt động, thu - chi Quỹ với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Tài chính theo quy định.

h) Công khai kết quả thu, danh sách và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và từng phường, xã, đặc khu; báo cáo quyết toán thu chi; nội dung chi theo địa bàn cấp xã bằng các hình thức: gửi cơ quan quản lý Quỹ Trung ương; niêm yết tại trụ sở Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức đóng góp quỹ; công khai trên Cổng thông tin điện tử của Cơ quan quản lý Quỹ (Sở Nông nghiệp và Môi trường).

i) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc thu - nộp, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ theo quy định.

k) Cung cấp đầy đủ thông tin về Quỹ cho các cơ quan chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức liên quan để thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của Quỹ theo quy định.

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

m) Thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Thẩm quyền chi và mức chi

1. Nội dung chi và mức chi của Quỹ thực hiện theo Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai, Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chi tiết nội dung chi và mức chi Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương Quy định nội dung chi và mức chi Quỹ Phòng, chống thiên tai của tỉnh Bình Dương, Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quy định nội dung chi, mức chi Quỹ Phòng, chống thiên tai của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối với các nội dung chi và mức chi thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai ngoài các nội dung chi tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo đề nghị của Cơ quan

quản lý Quỹ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định theo đề nghị của phòng, đơn vị chuyên môn trực thuộc tham mưu về công tác phòng chống thiên tai.

3. Cơ quan quản lý Quỹ có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu hỗ trợ từ Quỹ Phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức đề nghị; tổ chức kiểm tra, rà soát và đề xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

4. Thực hiện việc điều tiết về Quỹ Trung ương theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung tại khoản 13, Điều 1 Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ), điều chuyển giữa các Quỹ cấp tỉnh theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung tại khoản 15, Điều 1 Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ).

Điều 5. Chi phí quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ: sử dụng từ Quỹ Phòng, chống thiên tai Thành phố nhưng không vượt quá 3% tổng số thu của Quỹ.

Điều 6. Đối tượng, mức đóng góp và việc quản lý, sử dụng Quỹ

Đối tượng, mức đóng góp và việc quản lý, sử dụng Quỹ được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.

Điều 7. Các mối quan hệ công tác

1. Đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Tài chính: Quỹ chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

2. Đối với Quỹ Phòng, chống thiên tai Trung ương: Quỹ chịu sự kiểm tra của Quỹ Trung ương đối với nguồn tài chính do Quỹ Trung ương hỗ trợ; tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản điều tiết từ Quỹ Trung ương; chuyển kinh phí cho Quỹ Trung ương theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; báo cáo tình hình quản lý và sử dụng Quỹ cho Cơ quan quản lý Quỹ Trung ương để tổng hợp.

3. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố: Quỹ chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

4. Đối với các sở, ngành, đơn vị, địa phương của Thành phố: Quỹ có trách nhiệm hỗ trợ, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý, thu - chi và thanh quyết toán Quỹ theo quy định pháp luật./.